

**LUẬT-NGHI KHẤT-SĨ**  
(GIÁO-HỘI TĂNG-GIÀ DU TĂNG KHẤT-SĨ)

---

**NỖI TRUYỀN THÍCH-CA CHÁNH-PHÁP**  
**ĐẠO-PHẬT KHẤT-SĨ VIỆT-NAM**

-----o0o-----

**GIÁO-HỘI TĂNG-GIÀ DU TĂNG KHẤT-SĨ**

-----o0o-----

**LUẬT-NGHI KHẤT-SĨ**

**1-** Cấm tất cả Tăng sư cùng tập sự lớn nhỏ, chưa có xin phép Giáo hội, không có việc gì khẩn cấp tự ý ra đi, lén trốn mà đi (phạm bị giáng cấp).

**2-** Cấm kẻ nào nói, tôi chỉ biết có một mình Sư trưởng ; Cả thầy phải quy tuân theo phép của Giáo hội .

**3-** Cấm nói thể sự vua quan, thiên cơ sấm giảng .

**4-** Cấm ố nghịch chuyên quyền tự cao lập phái chia rẽ Giáo hội .

**5-** Cấm tập sự tự ý đổi thầy .

**6-** Cấm khất sĩ y bát làm việc nông, công, thương và binh .

**7-** Cấm khất sĩ y bát có danh lợi, phong lưu, tài sắc, xe ngựa .

**8-** Cấm thu nhận tín đồ bốn đạo cư gia, lập môn phái phép phù, chữa bệnh, âm thính sắc tướng .

**9-** Cấm vô lễ ngã mạn, khi có việc chi phải cung kính xin phép, Tăng chúng phải hiệp hòa, y theo thời khắc biểu .

**10-** Cấm tất cả trong Giáo hội, không ai được phép nói lớn tiếng thô bỉ, ngạo mạn .

**11-** Cấm nếu ai nói tự cao bất kể, khi có lỗi phải cung kính Giáo hội xin sám hối làm gương .

**12-** Cấm luông tuồng mất hạnh, phải giữ sự trang nghiêm im lặng cho Giáo hội .

**13-** Cấm tự do khi có điều chi với quyền thuộc, mà không có bậc lớn tuổi đạo chứng kiến .

**14-** Cấm muốn thuyết pháp với cư gia, khi có bậc bề trên mà không xin phép trước .

**15-** Cấm cười giễu, pha lửng, thân cận với thiện nam, tín nữ, Ni cô .

**16-** Cấm thân nhận đệ tử mà không lo dạy trong hai năm tập sự .

**17-** Cấm làm bậc thầy mà không giữ oai nghi ; Chớ nên tiếp chuyện với hàng phụ nữ, trẻ nhỏ ngoài giờ giảng đạo và nói cười, ngó mặt .

**18-** Cấm Khất sĩ y bát lo tài chánh trong khi in kinh sách (trừ khi Giáo hội cho phép) .

**19-** Cấm Khất sĩ có một món của riêng, ngoài y bát; Cho đến kinh sách cũng vậy .

**20-** Cấm ai không biết lịch sử của bậc bề trên mình .

**21-** Cấm phạm thứ lớp, mặc đầu sau trước vắn bằng nhau .

**22-** Cấm chẳng biết ngày giờ nhập đạo, mục đích, tên tuổi, xứ sở của mình .

**23-** Cấm thân nhận trẻ nhỏ dưới 18 tuổi cho nhập đạo tập sự (tùy theo mỗi cách) .

**24-** Cấm cho một người dốt, không thông chữ quốc ngữ thọ giới y bát (tùy theo mỗi cách) .

**25-** Cấm cho tập sự một người không có một ông thầy tiếp dẫn .

**26-** Cấm cho thọ giới y bát người không có đủ ba ông thầy chứng nhận .

**27-** Cấm ngồi, nằm lỗi thứ lớp .

**28-** Cấm nói chuyện lỗi thứ lớp .

**29-** Cấm đọc kinh, độ cơm lỗi thứ lớp .

**30-** Cấm cười, khóc, nói lớn tiếng .

**31-** Cấm phân chia bè phái thân thuộc .

**32-** Cấm cố ý muốn, đòi hỏi kêu xin sái luật .

**33-** Cấm các trò nhỏ nói chuyện chơi và cười giỡn .

**34-** Cấm người tu trí huệ mà nói chuyện nhiều và không giới định .

**35-** Cấm người xuất gia mà không tu thiền định .

- 36-** Cấm đi riêng, trừ ra người có sức, Giáo hội cho phép, phải đi chung với Giáo hội .
- 37-** Cấm nói chuyện người .
- 38-** Cấm hành sai giờ .
- 39-** Cấm nói xiên xỏ qua lại .
- 40-** Cấm nói phạm thượng .
- 41-** Cấm cãi cọ lớn tiếng .
- 42-** Cấm vô lễ bất kính với bậc bề trên .
- 43-** Cấm nói lời thô lỗ cộc cằn .
- 44-** Cấm nói lời vô ích với Sư trưởng .
- 45-** Cấm nhận cúng dường tại chỗ nếu ngày thường không mưa, bình, có việc .
- 46-** Cấm mấy trò nhỏ không đọc kinh sáng và chiều
- 47-** Cấm vào chơi trong tịnh xá cùng quanh quần Sư trưởng .
- 48-** Cấm ăn mặc sai phép y và bát .
- 49-** Cấm xin xỏ cư gia thái quá .
- 50-** Cấm không lo tu học; chỉ lo ăn, mặc, ở, bình .
- 51-** Cấm nói ra lời ưng chịu, phải lặng thinh người bậc trên .
- 52-** Cấm cho thọ giới một tập sự chưa thuộc Tứ y pháp, mười giới và bài kinh cúng dường .
- 53-** Cấm cho vào hàng Tỳ kheo, kẻ nào chưa rành môn oai nghi giới bổn, những câu chú kinh tụng .

- 54-** Cấm trao tay lấy đồ gì với bất cứ ai .
- 55-** Cấm không chứng minh khi ai đưa đồ .
- 56-** Cấm vào tịnh xá nói lớn tiếng, giỡn cười, xao động .
- 57-** Cấm bỏ đi ra ngoài khi nhóm họp .
- 58-** Cấm ham sự dư dả tốt đẹp, trau dồi thân mình .
- 59-** Cấm ở lộn xộn sai trật tự của Giáo hội .
- 60-** Cấm xuất gia mà còn tình nghĩa bạn bè với kẻ thế, cho đến Tăng chúng quyến luyến với nhau .
- 61-** Cấm xuất gia làm việc chung với cư sĩ, làm việc thế, nói cười, tiếp khách như cư sĩ .
- 62-** Cấm nói chuyện nhiều ngoài một giờ, mỗi ngày có việc cần chỉ nói vài câu thôi .
- 63-** Cấm xuất gia rồi mà còn nhìn nhận thân quyến xã hội, gia đình tư riêng, không đặng hiệp đoàn .
- 64-** Cấm viết giấy thơ từ mà nói chuyện hoặc gởi cho người thân quen biết mà không xin phép .
- 65-** Cấm một vị sư theo gần Sư trưởng mãi, phải thay đổi mỗi ngày một vị .
- 66-** Cấm người mới xuất gia mà thân cận với Sư trưởng .
- 67-** Cấm Tăng chúng có của riêng ngoài tam y, quả bát, kinh luật, muổng, bàn chải, tọa cụ, dao

cao, giấy tờ, móc tai, mũnng (tập sự được hai bộ quần áo và mền) .

**68-** Cấm chư Tăng đi xa có ba cái túi mang, xách lùm đùm không gọn như Ni cô .

**69-** Cấm người xuất gia còn buồn, vui, mừng, giận, thương, ghét, muốn, cười như trẻ nhỏ .

**70-** Cấm xuất gia mà còn tham lam sân giận si mê .

**71-** Cấm xuất gia mà còn mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý không trong sạch (như kẻ thê) .

**72-** Cấm giấu lỗi mình cùng lỗi người với Giáo hội .

**73-** Cấm nói lén lỏi người (chỉ giùm phải nói trước mặt) .

**74-** Cấm đem lòng phiền giận khi có ai chỉ giùm chỗ lỗi .

**75-** Cấm tranh cãi lớn tiếng, hơn thua phải quấy .

**76-** Cấm Tăng Ni mặc y vải bông màu . Ai giới hạnh chưa xong phải mặc áo quần tập sự . Ni cô từ 12 đến 54 tuổi không đặng đi đâu một mình, không đặng tách phân Giáo hội . Dưới 18 tuổi cấm râu nhận .

**77-** Cấm không đặng xem kinh sách ngoài khác của giáo hội giống như cư sĩ tại gia, nếu chưa phải là tỳ kheo già kinh nghiệm lâu năm tu học .

**78-** Cấm chưa tới tuổi 30 mà đi hành đạo tách xa Giáo hội .

**79-** Cấm học chữ, tiếng ngoại quốc (tùy theo trường hợp) .

**80-** Cấm cho thợ giới y bát một người dốt văn tự quốc ngữ (phải mặc áo quần tập sự) .

**81-** Cấm cho mặc dùng y bát một người trì giới thiền định không được .

**82-** Cấm mặc dùng y bát đi ra ngoài, đi khất thực, nếu chưa hành đúng giới luật .

**83-** Cấm không đặng thiếu sót sự hành đạo của Tăng, mỗi chỗ phải do Giáo hội chứng minh và các Giáo hội nhánh mỗi kỳ 3 tháng phải trình bày về Trung ương một lần về sự tu học .

**84-** Cấm không đặng thiếu sót về sự chứng minh cho các Ni cô hành đạo mỗi chỗ .

**85-** Cấm mặc dùng y bát, Ni cô không hành đúng tám kinh pháp và giới luật thiền định .

**86-** Cấm cố ý bất hòa và sau mỗi việc không hòa .

**87-** Cấm Tăng sư mượn Ni cô làm giùm hoặc cất giữ một món, một việc gì .

**88-** Cấm Tăng sư khinh bỉ, ra lệnh, thị nạt Ni cô .

**89-** Cấm Tăng sư kêu đòi Ni cô đến riêng nói chuyện .

**90-** Cấm Tăng sư viết giấy tờ gửi đến Ni cô .

**91-** Cấm không có lệnh, chẳng có phép Sư trưởng, Giáo hội mà Tăng sư đến tịnh xá Ni cô .

**92-** Cấm Ni cô, tập sự nữ lễ bái tập sự nam .

**93-** Cấm Tăng sư, tập sự nam ở đêm trong vòng tịnh xá Ni cô .

**94-** Cấm Ni cô, tập sự nữ ở đêm trong vòng tịnh xá Tăng sư .

**95-** Cấm Tăng sư, tập sự nam để cho phụ nữ nghỉ đêm trong vòng tịnh xá .

**96-** Cấm Ni cô, tập sự nữ để cho nam nhân nghỉ đêm trong vòng tịnh xá .

**97-** Cấm Tăng sư, tập sự nói chuyện việc Ni cô, phụ nữ .

**98-** Cấm Ni cô, tập sự nữ nói chuyện việc Tăng sư, nam nhân .

**99-** Cấm Tăng sư bắt lỗi, rầy, phạt Ni cô, tập sự nữ mà không có lệnh Sư trưởng, Giáo hội .

**100-** Cấm Ni cô vô lễ bất kính với chư Tỳ kheo .

**101-** Cấm sự đi thăm bệnh của Tăng Ni với nhau .

**102-** Cấm Tăng tới chùa Ni, Ni tới chùa Tăng mà không có lệnh Sư trưởng, Giáo hội .

**103-** Cấm Tăng Ni nói chuyện với nhau mà không có trình bày với Giáo hội, Sư trưởng trước khi nói và sau khi nói .

**104-** Cấm Tăng tìm cơ nói chuyện riêng quyết với một Ni cô .

**105-** Cấm Tăng ngó mặt Ni hay Ni ngó mặt Tăng, cho đến thiện tín cũng vậy .

**106-** Cấm Tăng có hình Ni, Ni có hình Tăng .

**107-** Cấm trong chùa Tăng có chứa đồ hình Ni, trong chùa Ni có chứa đồ hình Tăng, cho đến dấu tích, kỷ niệm .

**108-** Cấm mượn cơ đưa gởi sách kinh để nói chuyện với nhau .

**109-** Cấm Tăng sư nói lời thô bỉ, cộc cằn với Ni cô .

**110-** Cấm Ni cô nói lời phiền nghịch, trái cãi, bất tuân theo lời dạy của Sư trưởng, Giáo hội .

**111-** Cấm dắt một người tập sự mặc áo quần đi khất thực .

**112-** Cấm nếu thiếu sức mà quyết đòi tách riêng Giáo hội .

**113-** Cấm hay kiểm chuyện này, chuyện kia làm phiền trong Giáo hội .

**114-** Cấm hay đòi hỏi, làm khó rầy trong Giáo hội .

**Tổ-Sư Minh-Đăng-Quang**

----- HẾT -----